

Số: 307/QCDC-MN

Sơn Dương, ngày 31 tháng 12 năm 2023

**QUY CHẾ DÂN CHỦ
TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỜNG MẦM NON SƠN DƯƠNG
NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo quyết định số: 307/QĐ-MN ngày 31 tháng 12 năm 2023 của
Hiệu trưởng Trường Mầm non Sơn Dương).

Căn cứ Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

*Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của
Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước
và đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư 01/2016/TT-BNV ngày 13/1/1016 của Bộ nội vụ Hướng
dẫn một số nội dung của nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015
của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà
nước và đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy
định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện
lao động và quan hệ lao động;*

*Căn cứ Hướng dẫn số 02-HD/BCĐ ngày 25/09/2020 của Ban chỉ đạo thực
hiện QCDC ở cơ sở Tỉnh “Hướng dẫn nội dung đánh giá việc xây dựng và thực
hiện QCDC cơ sở hoạt động của Cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự
nghiệp công lập”;*

*Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị. Hiệu trưởng ban hành Quy chế thực
hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục trường Mầm non Sơn Dương.*

Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết chế này quy định thực hiện dân chủ trong nội bộ trường mầm non Sơn
dương bao gồm: dân chủ trong nội bộ; dân chủ giữa nhà trường với Ban đại diện cha
mẹ học sinh, học sinh và trong giải quyết công việc với cơ quan, tổ chức liên quan.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này áp dụng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động
và người học trong Trường Mầm non Sơn Dương và các tổ chức, cá nhân có
liên quan.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học và nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng.

2. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

3. Phòng ngừa và ngăn chặn các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân. Thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và luật pháp Nhà nước

Điều 3: Yêu cầu thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường

1. Mở rộng dân chủ đảm bảo có sự lãnh đạo của chi bộ Đảng theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện trách nhiệm của Hiệu trưởng, chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của hội đồng trường, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể chính trị trong nhà trường.

2. Thực hiện dân chủ phù hợp với hiến pháp và pháp luật, quyền đi đôi với trách nhiệm và nghĩa vụ, dân chủ gắn liền với kỷ cương. Mọi hoạt động của trường phải tuân thủ các quy định của Quy chế làm việc của trường. Cán bộ, giáo viên, nhân viên thuộc Trường Mầm non Sơn Dương phải xử lý và giải quyết công việc đúng trình tự, thủ tục, phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền.

Điều 4. Những nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường:

1. Bảo đảm quyền của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện trách nhiệm của Hiệu trưởng, vai trò nòng cốt của các tổ chức, các đoàn thể trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của nhà trường.

4. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở.

6. Tôn trọng ý kiến đóng góp của Nhân dân, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân.

Chương II

DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ TRƯỜNG MẦM NON SƠN DƯƠNG

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG, CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Điều 5: Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Giáo dục và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, viên chức, người lao động và người học theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

3. Tuyên truyền, chỉ đạo, quán triệt đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở nhà trường; Nghị quyết TW 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng chính đảng, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 30/10/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh về "Xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển bền vững"; Nghị quyết số 7u-NQ/TU ngày 12/12/2023 của BCH Đảng bộ Thành phố và chủ đề công tác năm 2024 "*Nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế; phát triển văn hóa con người giàu bản sắc Quảng Ninh*".

4. Tổ chức các cuộc họp giao ban ban giám hiệu một lần/tuần, họp Hội đồng nhà trường một tháng/lần, Hội nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động định kỳ một năm/lần vào đầu năm học, sơ kết vào tháng 01/2023, tổng kết vào tháng đầu tháng 6 (sau khi kết thúc năm học để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới. Cuối năm tổ chức, đánh giá tổng kết theo quy định tại **Điều 5** Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ.

5. Lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của cá nhân, tổ chức đoàn thể trong trường và có biện pháp giải quyết theo đúng chế độ, thực hiện chính sách của nhà nước phù hợp với thẩm quyền giải quyết trách nhiệm được giao của hiệu trưởng. Trong trường hợp vượt quá thẩm quyền của mình, hiệu trưởng phải thông báo cho cá nhân, tổ chức đoàn thể trong trường biết và báo cáo cấp trên. Khi cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động của Trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh trong trường đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể thì bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

6. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra hoạt động của cấp dưới trong việc thực hiện dân chủ và giải quyết kịp thời những kiến nghị của cấp dưới theo thẩm quyền được giao. Xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và Ban đại diện cha mẹ học sinh và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân của đơn vị; kịp thời báo

cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của Hiệu trưởng.

7. Kịp thời xử lý người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị và người có hành vi trả thù, trù dập cán bộ, công chức, viên chức khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. gương mẫu, đi đầu trong đấu tranh chống những biểu hiện không dân chủ trong trường như: cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến trù dập, giấu giếm bưng bít làm sai sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác.

9. Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động mỗi năm một lần vào đầu năm học theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ; Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Điều 51 Luật thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2022; Hướng dẫn số 02-HD/BCĐ ngày 25/09/2020 của Ban chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở Tỉnh “Hướng dẫn nội dung đánh giá việc xây dựng và thực hiện QCDC cơ sở hoạt động của Cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập” và các văn bản khác có liên quan.

Điều 6. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, NLD

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của trường; thực hành tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm, chống lãng phí, bảo vệ tài sản và phát huy tính năng của tài sản được cấp phát; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của cơ sở giáo dục; ý kiến đối với hiệu trưởng để xây dựng cơ sở giáo dục trong sạch, vững mạnh.

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của cơ sở giáo dục.

Mục 2

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, ĐOÀN THỂ TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 7. Trách nhiệm của hội đồng trường

Hội đồng trường có trách nhiệm ban hành Quy chế dân chủ và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Điều 8. Trách nhiệm của người đứng đầu các đoàn thể và Ban Thanh tra nhân dân nhà trường

1. Người đứng đầu các đoàn thể, tổ chức trong trường có trách nhiệm:

1.1. Phối hợp với hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; Công đoàn chỉ đạo, điều hành Ban thanh tra nhân dân hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ.

1.2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường. Thực hiện tốt Điều lệ của tổ chức quy định.

1.3. Phối hợp, tham mưu kịp thời với nhà trường thực hiện tốt kế hoạch đề ra, tổ chức đầy đủ và có hiệu quả các hoạt động trong suốt năm học.

2. Ban thanh tra nhân dân thực hiện theo tiểu Mục 2, Mục 4, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở 2022:

2.1. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể cán bộ, viên chức, người lao động; giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở tại đơn vị.

2.2. Kiến nghị Hiệu trưởng quyền xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và giám sát việc thực hiện kiến nghị đó.

2.3. Yêu cầu Hiệu trưởng cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan để phục vụ việc xác minh, kiểm tra, giám sát.

2.4. Xem xét, xác minh vụ việc cụ thể theo đề nghị của cán bộ, viên chức, người lao động ở đơn vị.

2.5. Kiến nghị Hiệu trưởng khắc phục hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua việc kiểm tra, giám sát; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, viên chức, người lao động; biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích. Trường hợp phát hiện người có hành vi vi phạm pháp luật thì kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý.

2.6. Tham dự các cuộc họp của đơn vị có nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

2.7. Tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của cán bộ, viên chức, người lao động có liên quan đến phạm vi kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

Điều 9. Trách nhiệm của cha mẹ, người giám hộ và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong trường.

1. Ban đại diện cha, mẹ học sinh có trách nhiệm tổ chức thu thập ý kiến đóng góp của các cha, mẹ học sinh để cùng nhà trường giải quyết các vấn đề về tác dụng công việc có liên quan đến sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và giải quyết những việc có liên quan đến trẻ.

2. Vận động các bậc cha mẹ trẻ thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà trẻ được hưởng hoặc nghĩa vụ phải đóng góp theo quy định.

3. Vận động các bậc cha mẹ trẻ thực hiện các hoạt động xã hội hóa giáo dục ở địa phương.

4. Cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ có thể phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với giáo viên hoặc thông qua Ban đại diện cha, mẹ trẻ về những vấn đề liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường.

Mục 3

NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 10. Những việc hiệu trưởng phải công khai

(Hiệu trưởng công khai theo Điều 46,47 Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở)

1. Những việc phải công khai để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động biết:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường;

b) Các nội quy, quy chế của nhà trường;

c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường;

d) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm tra, thanh tra của nhà trường;

đ) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;

e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ sở giáo dục đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

g) Kết quả thanh , kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường;

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động quy định tại Điều 11 của Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

2. Những việc phải công khai để phụ huynh, cơ quan quản lý nhà nước và xã hội tham gia giám sát, đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật:

a) Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

b) Tất cả các quy định của nhà trường liên quan đến việc học tập của học sinh theo quy định của pháp luật;

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 11. Hình thức và thời điểm công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, Trường mầm non Sơn Dương áp dụng một số các hình thức công khai sau đây:

- 1.1. Niêm yết tại cơ sở giáo dục;
- 1.2. Thông báo tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động;
- 1.3. Thông báo cho trường các tổ chức, đoàn thể và yêu cầu thông báo đến nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động;
- 1.4. Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy, Ban Chấp hành Công đoàn;
- 1.5. Các quy định liên quan đến việc học tập của trẻ được công khai theo các hình thức phù hợp với nội dung, phương thức, đối tượng, quy mô...

2. Thời điểm và thời gian công khai

2.1. Đối với các những việc công khai cho nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của cơ sở giáo dục được thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

2.2. Các quy định liên quan đến việc học tập của người học được công khai vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

3. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai được quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Điều 12: Trách nhiệm tổ chức thực hiện việc công khai thông tin ở đơn vị

1. Trường hợp đơn vị đã có trang thông tin điện tử nội bộ hoặc hệ thống thông tin điện tử nội bộ thì Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức đăng tải các thông tin quy định tại Điều 10 của Quy chế này trên hệ thống thông tin điện tử nội bộ ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu đăng tin hoặc gửi thông tin, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức niêm yết các thông tin quy định tại Điều 10 của Quy chế này tại trụ sở của đơn vị ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, trừ trường hợp đã sử dụng hình thức thông báo bằng văn bản đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Cùng với việc thực hiện công khai thông tin bằng các hình thức quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 12 quy chế này, căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung cần công khai, Hiệu trưởng có thể quyết định lựa chọn thêm các hình thức công khai khác phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, bảo đảm để cán

bộ, viên chức và người lao động tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, thuận lợi.

4. Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo yêu cầu của cán bộ, viên chức, người lao động đối với những thông tin trong thời hạn công khai mà chưa được công khai, thông tin đã hết thời hạn công khai hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được.

5. Nhà trường có thể xác định thêm các nội dung thông tin cần công khai, hình thức công khai, việc áp dụng các hình thức công khai đối với từng loại nội dung thông tin nhất định và cách thức thực hiện, việc cung cấp thông tin theo yêu cầu trong quy chế thực hiện dân chủ của đơn vị phù hợp với đặc điểm tổ chức, hoạt động, điều kiện thực tế của đơn vị và không trái với quy định tại Mục này.

6. Trường hợp pháp luật có quy định khác về hình thức, cách thức thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì áp dụng theo quy định đó.

Mục 4

NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN, NLD BÀN VÀ QUYẾT ĐỊNH

Điều 13. Những nội dung cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động bàn và quyết định

1. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân.
2. Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động trong nhà trường ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.
3. Nội dung nghị quyết hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động.
4. Các công việc tự quản khác trong nội bộ nhà trường không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

Điều 14. Hình thức cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động bàn và quyết định

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động trong nhà trường bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 13 của Quy chế này tại hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động trên cơ sở đề xuất của Ban Chấp hành Công đoàn, Hiệu trưởng hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động của nhà trường cùng đề nghị.

2. Trường hợp không thể tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động của nhà trường vì lý do bất khả kháng hoặc hội nghị đã được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn không có đủ số người tham dự quy định tại điểm c khoản 2 Điều 51 của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở thì Hiệu trưởng sau khi đã thống nhất với Ban Chấp hành Công đoàn quyết định tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động trong nhà trường.

Mục 5

NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA Ý KIẾN

Điều 15: Những nội dung cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động tham gia ý kiến trước khi Hiệu trưởng quyết định

1. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của nhà trường.

2. Kế hoạch công tác hằng năm: Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của nhà trường; Kế hoạch nhiệm vụ năm học; kế hoạch giáo dục các độ tuổi; kế hoạch kiểm tra nội bộ; kế hoạch Hội thi giáo viên giỏi; kế hoạch tổ chức các chuyên đề, lễ hội, hội thi trong năm học.

3. Tổ chức phong trào thi đua: Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, “Dạy tốt - Học tốt”; và “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”. Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác có liên quan đến trẻ

4. Báo cáo sơ kết, tổng kết.

5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu Nhân dân.

6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ, viên chức: Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên...

7. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, viên chức, người lao động.

8. Dự thảo quy chế thực hiện dân chủ.

9. Dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ của.

10. Các dự thảo nội quy, quy chế khác của nhà trường: Nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến trẻ...

11. Chế độ chính sách của Nhà nước đối với trẻ theo quy định hiện hành.

12. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường.

Điều 16: Hình thức cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động tham gia ý kiến

1. Tham gia ý kiến trực tiếp với Hiệu trưởng hoặc thông qua người phụ trách các bộ phận;

2. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các cuộc họp, hội nghị khác của nhà trường;

3. Thể hiện ý kiến qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp hoặc dự thảo văn bản do cấp có thẩm quyền gửi;

4. Tham gia ý kiến qua hòm thư góp ý, đường dây nóng, hệ thống thông tin nội bộ hoặc cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của nhà trường;

5. Thông qua Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác tại nhà trường;

6. Các hình thức khác không trái với quy định của pháp luật và được quy định trong quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường.

Điều 17: Trách nhiệm trong việc tổ chức để cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động tham gia ý kiến

1. Hiệu trưởng có kế hoạch tổ chức lấy ý kiến cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động về các nội dung quy định tại Điều 13 của Quy chế này, trong đó xác định rõ nội dung lấy ý kiến, hình thức lấy ý kiến, cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, thông tin phản hồi của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động; nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia và thực hiện việc công khai nội dung giải trình, tiếp thu đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động.

2. Ban Chấp hành Công đoàn phối hợp với Hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến; giám sát việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến, quá trình lấy ý kiến, kết quả giải trình, tiếp thu và tổ chức thực hiện các nội dung cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động đã tham gia ý kiến; tham gia ý kiến trước khi Hiệu trưởng quyết định ban hành quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường.

3. Đảng viên, cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động có trách nhiệm tích cực, gương mẫu đóng góp, tham gia ý kiến làm cơ sở cho cấp có thẩm quyền quyết định; theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đối với các nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và quá trình tổ chức thực hiện quyết định về các nội dung này.

Mục 6

NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ HÌNH THỨC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Điều 18. Nội dung cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động kiểm tra, giám sát

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm của nhà trường.

2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất; việc thu chi các khoản đóng góp của người học, các khoản tài trợ.

3. Thực hiện các nội quy, quy chế.

4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường.

Điều 19: Hình thức cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động kiểm tra, giám sát

Nhà trường tổ chức để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ.
3. Thông qua hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động.

Điều 20: Xử lý kết quả kiểm tra, giám sát của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

1. Thông qua việc kiểm tra, giám sát trực tiếp, cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động tham gia nhận xét, góp ý kiến về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng; tích cực tham gia ý kiến góp phần xây dựng nội bộ trong sạch, vững mạnh.

2. Khi phát hiện hành vi, nội dung có dấu hiệu vi phạm, cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hoặc kiến nghị, phản ánh đến Hiệu trưởng, đến tổ chức Công đoàn hoặc các tổ chức đoàn thể khác mà mình là thành viên hoặc phản ánh, đề nghị Ban Thanh tra nhân dân xem xét, thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Ban Thanh tra nhân dân thay mặt cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát theo quy định.

Điều 21: Trách nhiệm trong việc bảo đảm để cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát

1. Hiệu trưởng đơn vị có trách nhiệm sau đây:

1.1. Phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, đặc điểm, tính chất tổ chức, hoạt động và điều kiện thực tế của nhà trường, xây dựng và ban hành quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường để quy định cụ thể hơn nội dung, cách thức thực hiện dân chủ làm cơ sở để cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Nội dung của quy chế thực hiện dân chủ có thể mở rộng hơn phạm vi thực hiện dân chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động nhưng không được trái hoặc hạn chế việc thực hiện các nội dung đã được quy định trong Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022;

1.2. Tạo lập cơ chế tiếp nhận góp ý, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động; thực hiện việc đối thoại, giải trình với cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động theo quy định của pháp luật; sử dụng nội dung nhận xét, góp ý của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động trong quá trình thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, viên chức, người lao động tại nhà trường;

1.3. Xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, kiến nghị của

Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác tại nhà trường; kịp thời báo cáo, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình;

1.4. Tạo điều kiện và bảo đảm để Ban Thanh tra nhân dân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật;

1.5. Xử lý người có hành vi cản trở cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động thực hiện quyền kiểm tra, giám sát hoặc người có hành vi trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật;

1.6. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng, tiêu cực; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong nhà trường thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức công đoàn, Ban thanh tra nhân dân có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động theo thẩm quyền hoặc thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động chịu trách nhiệm về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình; chủ động, tích cực phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân và tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc xác minh, kiểm tra, giám sát đối với các nội dung mà mình đã kiến nghị, đề nghị.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI PHỤ HUYNH HỌC SINH, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 22. Trách nhiệm của người hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai trên bảng thông báo của nhà trường để phụ huynh, tổ chức được biết các nội dung sau:

1.1. Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;

1.2. Thủ tục hành chính giải quyết công việc;

1.3. Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;

1.4. Phí, lệ phí theo quy định;

1.5. Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc giải quyết công việc kịp thời có những biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của phụ huynh, học sinh và người đến liên hệ công tác.

3. Bố trí nơi tiếp công dân (*phụ huynh học sinh, người dân đến liên hệ công việc*), th/hiện tiếp công dân và hòm thư góp ý; chỉ đạo Ban TTND nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo Hiệu trưởng xem xét, g/quyết..

4. Cử người có trách nhiệm gặp và g/quyết công việc có liên quan khi công dân (*phụ huynh học sinh, người dân*), tổ chức có yêu cầu; báo cáo trình ý kiến lên hiệu trưởng kịp thời; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của phụ huynh, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 23. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin.

2. Khi công dân (*phụ huynh học sinh, người dân*), tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định.

Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để công dân (*phụ huynh học sinh, người dân*), tổ chức biết và hướng dẫn đến nơi có thẩm quyền giải quyết.

Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc.

Điều 24: Đối thoại tại nhà trường

1. Đối thoại được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa nhà giáo, cán bộ quản lý GD, NLD, người giám hộ của học sinh với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện người giám hộ của học sinh với hiệu trưởng (*ít nhất 01 lần/năm học*) hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo quy chế dân chủ của nhà trường.

2.1. Đối thoại với phụ huynh học sinh:

- Nội dung: Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Thành phần: Ban giám hiệu, giáo viên phụ trách các nhóm, lớp, Phụ huynh các nhóm, lớp.

- Thời gian: Tháng 9/2024

- Quy trình thực hiện: (1) **Chuẩn bị kỹ lưỡng trước cuộc đối thoại:** Mục tiêu, nội dung, thành phần tham gia, tài liệu. (2) **Thực hiện đối thoại:** Giới thiệu mục tiêu, trình bày nội dung, thảo luận mở. (3) **Kết luận và theo dõi sau cuộc đối thoại:** Tóm tắt, lập kế hoạch hành động, thông báo kết quả, theo dõi thực hiện.

2.2. Đối thoại với CBGVNVNLD:

- Nội dung đối thoại: Việc thực hiện chế độ, chính sách và nghĩa vụ của viên chức, NLD: Đối thoại với cán bộ, giáo viên, nhân viên, lao động về việc thực hiện chế độ, chính sách cho CBGVNVNLD và việc thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật của cá nhân. Đảm bảo mọi người đều hiểu rõ và thực hiện đúng

các quyền lợi và nghĩa vụ. Tạo ra môi trường làm việc công bằng, minh bạch và phát huy tối đa năng lực của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động.

- Thời gian: Tháng 01/2025

- Thành phần tham gia đối thoại: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động trong nhà trường.

- Quy trình thực hiện: (1) **Chuẩn bị kỹ lưỡng trước cuộc đối thoại:** Mục tiêu, nội dung, thành phần tham gia, tài liệu. (2) **Thực hiện đối thoại:** Giới thiệu mục tiêu, trình bày nội dung, thảo luận mở. (3) **Kết luận và theo dõi sau cuộc đối thoại:** Tóm tắt, lập kế hoạch hành động, thông báo kết quả, theo dõi thực hiện.

Điều 25. Quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan, đơn vị cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 26. Quan hệ giữa hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và quyền lợi của học sinh.

+ Phối hợp trong công tác Phổ cập GD

+ Tham mưu quan tâm đến dự các ngày lễ, hội nghị trong năm học của nhà trường (Khai giảng; Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý GD, NLĐ đầu năm; 20/11; Sơ kết; Tổng kết năm học).

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Tổ chức thực hiện

1. Trước ngày 15 tháng 11 hằng năm, gửi báo cáo tình hình thực hiện dân chủ tại đơn vị của năm học trước liền kề về cơ quan quản lý cấp trên.

2. Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường:

2.1. Căn cứ quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan, nhà trường rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới quy chế dân chủ;

2.2. Hiệu trưởng, nhà giáo, cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, người học, các tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường;

2.3. Tập thể, cá nhân, tổ chức, đoàn thể thực hiện tốt quy chế dân chủ sẽ được khen thưởng; vi phạm quy chế dân chủ sẽ bị xử lý theo các quy định của

pháp luật;

Điều 28. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quy chế này được thông qua tại Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động hàng năm. Quy chế được đưa vào thực hiện và có hiệu lực từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, chưa phù hợp, cán bộ, giáo viên, nhân viên phản ánh về Hiệu trưởng nhà trường qua bộ phận hành chính để tổng hợp báo cáo, Hiệu trưởng có trách nhiệm nghiên cứu sửa đổi cho phù hợp.

2. Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, trưởng các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trường mầm non Sơn Dương chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

3. Hiệu trưởng có nhiệm vụ thực hiện và chỉ đạo thực hiện những qui định trong Quy chế này phù hợp thực tế của nhà trường.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- LDLĐ thành phố (b/c);
- Chi bộ (b/c);
- Ban TTND (g/s);
- Các đoàn thể (p/h);
- CB, GV, NV, NLĐ (t/h);
- Lưu VT./. HSQCDC, HSHNVC.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Huyền

